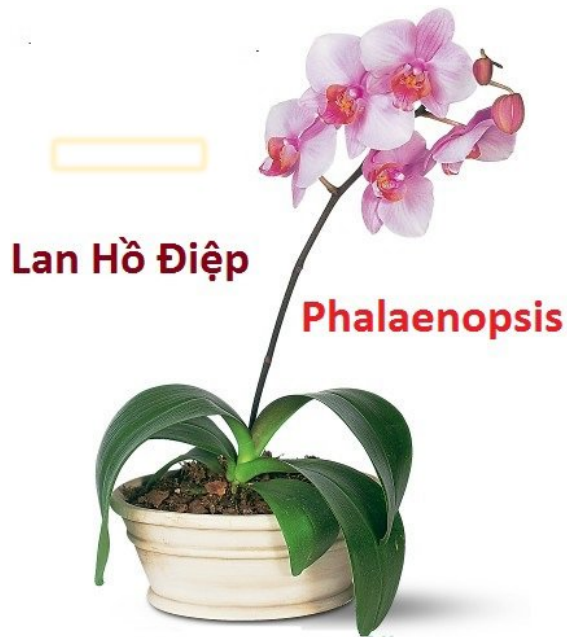




Trần Minh Quân

Lan Hồ điệp được xem là loài phổ biến nhất trong giới “trồng lan và chơi lan” do vẻ đẹp, màu sắc rực rỡ và tương đối dễ trồng. Lan Hồ điệp có thể ra hoa trong bất cứ thời điểm nào, và có những cây ra hoa đến 2-3 lần trong cùng một năm, hoa tươi và tồn tại đến vài tháng. Lan được lai tạo dễ dàng, nhân giống rất nhanh đến mức Phalaenopsis bán trên thị trường hiện nay hầu như toàn do lai tạo qua nhiều thế hệ, và hơn nữa Phalaenopsis còn có thể lai với nhiều loài lan khác trong cùng nhóm “Vanda liên hợp”.

Tên Phalaenopsis, từ tiếng Hy Lạp Phalaena = Bướm ngài (moth) và opsis= giống như, mô tả hoa của một số loài trông giống như bướm đang bay. Tên Anh ngữ thường dùng là Moth orchids, Butterfly orchids.



Phalaenopsis, tự nhiên, gồm khoảng trên 60 loài, nguồn gốc từ Cựu Thế giới, phân bố từ Ấn độ sang Trung Hoa, Đông Nam Á, Indonesia và xuống đến Bắc Úc châu. Lan thích hợp với khí hậu ẩm nhiệt đới ở cao độ 200-400 m. Philippines được xem là có nhiều loài Phalaenopsis (tên địa phương là mariposa) nhất thế giới.

Lan rừng VN: A-Z (Bùi Xuân Đáng=BXD) ghi nhận thế giới có 40-50 loài (tự nhiên) và Việt Nam có 12 loài. “Sách Tra cứu tên Cây cỏ Việt Nam” (Võ văn Chi=VvC) liệt kê 9 loài và gọi dưới những tên: Bướm, Hồ điệp, Bướm tuyết. Theo Flora of China, Tàu có 12 loài, gọi tên chung là ‘hu-die lan’ (Hồ điệp lan). Hồ-điệp = Con bướm.

*** Đặc điểm chung:**

Cây thuộc loài địa lan, thạch lan và đôi khi phong lan; đơn thân nhưng rất ngắn, có ít lá. Không giả hành. Lá mọc sát nhau khá khít nên không thấy lông. Lá thường không rụng, mọc đối, tương đối dày, mập, hình giáo hay thuôn dài, phần trên rộng và phần dưới hẹp hơn. Phiến lá xanh lục nhưng tùy loài có thể có vân hay đốm trắng hay tím. Phát hoa mọc từ nách lá, thông hay dựng, có loài phân nhánh. Hoa có mùi thơm, kích thước thay đổi từ nhỏ đến khá to, lâu tàn bền có khi đến vài tháng, đầu cành hoa có thể tiếp tục phát triển, tạo thêm hoa theo từng đợt kế tiếp nhau. Lá dài và cánh hoa to gần như nhau, đôi khi cánh hoa hơi lớn hơn. Mỗi hoa gắn vào chân của trục và có cựa ở đáy. Mỗi hoa có 3 thùy với phụ bộ hay cục u ở đáy thùy giữa hay thùy bên: một trong những phụ bộ này là hai sợi râu của môi hay 2 phiến nhỏ dựng đứng ở thùy môi. Trụ tương đối dài và nhỏ. Hoa có 2-4 phần khối tròn hay hình trứng. Phalaenopsis có bộ rễ rất đẹp, có khuynh hướng bám vào nơi chúng tiếp xúc, có thể mọc trần (trên chậu khi trồng) và giữ nguyên trạng thái trên không: Rễ thường màu trắng bạc và có những đầu chóp màu xanh nhạt.

Theo American Orchid Society, các nhà nghiên cứu về lan để phân loại còn chia thêm thành những chi phụ và nhóm phụ.

*** Chi phụ: Phalaenopsis, chia thêm thành các nhóm:**

- **Phalaenopsis:** nhóm hoa to, loài căn bản cho các lan Phalaenopsis trên thị trường gồm *Phap. amabilis*; *Phap. aphrodite*; *Phap. leucorrhoea*; *Phap. schilleriana*; *Phap. sanderiana*.



Phalaenopsis amabilis

- **Stauroglottis:** như *Phap. equestris*; *Phap. lindenii*.



Phalaenopsis equestris

- **Esmeraldea:** như *Phap. pulcherrima*; *Phap. buysonniana*; *Phap. regnieriana*.



Phalaenopsis pulcherrima

* **Chi phụ: Polychilos** với các nhóm:

- **Polychilos:** gồm *Phap. mannii* và *Phap. cornu-cervi*.



Phalaenopsis mannii

- **Amboinenses:** bao gồm nhiều loài nhất như *Phap. fasciata*; *Phap. fimbriata*; *Phap. maculata*; *Phap. bellina*; *Phap. violaceae*; *Phap. lueddemanniana*; *Phap. luteola*; *Phap. mariae*; *Phap. micholitzii*.



Phalaenopsis fasciata

- **Zebrinae:** gồm *Phap. inscriptiosinensis*; *Phap. speciosa*; *Phap. tetraspis*; *Phap. corningiana* và *Phap. sumatrana*.



- * **Chi phụ Proboscidiodes:** *Phap. lowii*



Phalaenopsis lowii

- * **Chi phụ Parishioner:** *Phap. appendiculata*; *Phap. parishii*; *Phap. lobbii*.



Phalaenopsis appendiculata

*** Vài loài *Phalaenopsis* đáng chú ý.**

• Tại Việt Nam:

- ***Phaleonopsis cornu-cervi*:** Lan Sừng nai (PHH).

Tên tương đương: *Polychilos cornu-cervi*; *Phalaenopsis lamillegeria*.

Mô tả: (BXĐ) “Phong lan nhỏ, thân ngắn 1-2 cm; lá 4-5 chiếc. Chùm hoa dài 8-10 cm, có nhiều nhánh. Hoa 5-7 chiếc, to 3-5 cm. Nở vào mùa Xuân cho đến mùa Thu.

Nơi mọc: Bình Trị Thiên, Lâm Đồng.”



Phaleonopsis cornu-cervi

American Orchid Society có thêm những chi tiết: Cây phân bố trong vùng Đông-Bắc Ấn, Myanmar, Mã lai, Java và Borneo, được Blume phân loại và xác định vào 1860. Lá thuôn dài đến 25cm, xanh lục bóng và láng. Phát hoa gần như thẳng đứng và đẹp mang đến 12 hoa mọc ở phần nửa của cành về phía ngọn. Hoa to đến 5cm, mọc nối tiếp nhau từng hoa trên phát hoa và chỉ nở từng lúc 2-3 hoa. Cánh đai và cánh hoa tỏa ra, thuôn hay dạng ellip, có mũi nhọn, màu vàng-xanh có sọc hay đốm nâu-đỏ. Cánh hoa hơi nhỏ hơn cánh đai, hai cánh đai bên hơi xếp và hướng về phía sau. Cánh môi ngắn, chia 3 thùy, màu trắng, hai thùy bên đứng, thùy trước dạng lưỡi liềm, đáy có nốt sần có lông.

- ***Phalaenopsis mannii*:** Lan Bướm Mann (PHH), Hồ điệp ấn (TH), Bướm vàng (VvC).

Mô tả (BXĐ): “Phong lan nhỏ, lá 2-3 chiếc. Chùm hoa dài 30-45cm. Hoa 40-50 chiếc, có khi đến 70 chiếc, to 4cm, lâu tàn, nở dần dần vào mùa Xuân.

Nơi mọc: Cao nguyên Bắc Việt, Đà Lạt, Lâm Đồng...”



Phalaenopsis mannii

The American Orchis Society: Cây có khuynh hướng phát triển tương tự như *Phap. cornucervi*, nguồn gốc tại Đông-Bắc Ấn, Nepal, Việt Nam, do Gustav Mann khám phá vào năm 1868. Lá dài đến 20 cm, rộng 5 cm, màu xanh lục có những đốm tím nơi đáy. Phát hoa hơi phân nhánh, hơi dài hơn lá và mang khoảng 15-20 hoa to chừng 5 cm. Cánh đai và cánh hoa màu vàng kim loại có sọc hay đốm màu nâu hạt dẻ. Cánh đai bên hơi xếp, cánh hoa hơi nhỏ hơn cánh đai. Cánh môi ngắn, chia 3 thùy: hai thùy bên dựng màu vàng nhạt, thùy giữa dạng mỏ neo cũng vàng nhạt.

- Tại những nơi khác trên thế giới:

- ***Phalaenopsis amabilis*:**

Tên tương đương: *Phap. grandiflora*

Đây là một trong những loài *Phalaenopsis* được sử dụng như một cây căn bản trong việc lai tạo. Cây mọc rộng rãi trong các vùng Nam Philippines, Tân Guinea và Queens Land (Úc). Lá thuôn tròn rộng to 15-30 cm, màu lục xậm, bóng, láng và hơi mỏng nước. Phát hoa thường cong và có khi phân nhánh, mang nhiều hoa, có khi đến 70 chiếc. Hoa to 7-10 cm, cánh dài và cánh hoa màu trắng; cánh đai lưng hình ellip, cánh đai bên thuôn hơi nghiêng. Cánh hoa rộng gần như tròn, thuôn về phía đáy. Môi có 3 thùy; thùy bên cong vào bên trong màu vàng có những đốm đỏ nơi phần đáy thu hẹp, thùy trước có 2 tai nơi đáy và 2 râu nơi đỉnh, trụ ngắn. Cây được dùng trong việc lai tạo “gốc” để muốn có những cây lan “mới” có hoa thêm màu vàng.



Phalaenopsis amabilis

- ***Phalaenopsis equestris***

Tên tương đương: *Phalaenopsis rosea*.

Cây được xem là có nguồn gốc và đặc hữu của Philippines và Taiwan. Được khám phá do Schauer vào 1843 và Veitch xác định về phương diện thực vật vào 1848. Lá dài 15 cm, màu xanh bóng, có đốm nơi đỉnh. Cành hoa cong hoặc gần như thẳng hơi zigzag, dày, vươn dài dần và mang nhiều hoa lâu tàn, bền đến vài tháng. Hoa cỡ 0.5-3.5 cm. Cánh đài và cánh hoa rộng, mũi nhọn màu trắng, phần tâm màu tím. Môi 3 thùy tím nhạt với những vệt tím xậm hơn, đỉnh của hai thùy bên màu vàng sáng. Cây trở hoa nhiều đợt trong một năm.



Phalaenopsis equestris

- ***Phalaenopsis gigantea***:

Lá rất to, nặng và mỏng nước, rũ xuống: dài 50 cm rộng 15 cm. Phát hoa cong, dài 40 cm mang nhiều hoa (20-30 hoa mọc khít nhau), to chừng 5 cm, hơi tròn màu vàng hay kem có nhiều đốm nâu hay nâu hạt dẻ. Nguồn gốc tại Indonesia, dùng làm cây cảnh bản cho nhiều chủng lai tạo.



Phalaenopsis gigantea

*** Phalaenopsis lai tạo:**

Các cây Phalaenopsis có thể “tự lai tạo” trong thiên nhiên để cho nhiều cây có thêm những đặc tính gần như “riêng biệt”. Một số cây lai tạo tự nhiên như:

- **x Phalaenopsis intermedia:** (do *Phap. aphrodite* x *Phap. equestris*) có những yếu tố di truyền cố định, được dùng trong những cuộc lai tạo qua nhiều thế hệ kế tiếp.



x Phalaenopsis intermedia

- **x Phalaenopsis leucorrhoda:** (do *Phap. aphrodite* x *Phap. schilleriana*). Hoa có thể gần như trắng hoặc hồng xậm. Lá xanh lục có đốm hay sọc thêm ánh màu xám. Cây gần như biến đổi hẳn về gen mất đi hầu hết những đặc tính của các cây cha-mẹ.



x Phalaenopsis leucorrhoda

Từ những cây “nguyên chủng” tự nhiên, các nhà trồng lan cũng đã tạo ra những chủng trồng có những đặc điểm ưa thích. Trong một thời gian, cây được ưa chuộng nhất là loài lai có cần hoa cong mang nhiều hoa màu trắng; sau đó là những chủng lai mới, nhỏ hơn, cần phân nhánh mang hoa tụ thành chùm màu trắng, hồng nhạt hay đỏ-tím xậm. Ngoài ra còn có những chủng cho hoa có sọc hay có đốm. Hiện nay những chủng cho hoa vàng được đánh giá là đẹp nhất và cũng còn có những chủng mang hoa màu xanh và đỏ xậm.

Một số cây lai tạo cho hoa tuyệt đẹp như:

- **Phalaenopsis Baldan's Kaleidoscope:** (Hausermann's Candy x Daryl Lockart)
Hoa vàng nhạt có những sọc đỏ tươi. Cần hoa dài đến 90cm mang rất nhiều hoa lâu tàn. Hoa to đến 10 cm.



Phalaenopsis Baldan's Kaleidoscope

- **Phalaneopsis Be Glad:** (Swiss Miss x Cassandra)
Hoa to cỡ 7.5 cm, màu trắng khoang đỏ nhạt, môi đỏ xậm. Cần mang đến cả 100 hoa. Được giải thưởng của Hội Lan Hoa Kỳ.



Phalaneopsis Be Glad

- **Phalaenopsis World Class:** (Mae Hitch x Kathy Sagaert)

Hoa rất to đến 1cm, màu đỏ tươi.



Phalaenopsis World Class

Sự lai tạo khá dễ dàng giữa những chi lan khác nhau trong cùng nhóm ‘Vanda Alliance’ (xin xem bài Vanda) đã đưa đến những chi lan “mới” như:

- **Doritaenopsis:** do lai tạo giữa Phalaenopsis và Doritis (đặc biệt nhất là *Doritis pulcherrima*) cho những cây lan có hoa màu đỏ fuchsia lông lẩy. Hàng trăm cây loài Doritaenopsis đã được tạo ra do lai tạo tiếp qua nhiều thế hệ. Những cây nổi tiếng và rất được ưa chuộng như Doritaenopsis Brother Puntoteague Creek; Doritaenopsis Mythic Beauty (hoa trắng rất đặc sắc)...

Phalaenopsis cũng lai tạo dễ dàng với Ascocenda, Rhynchostylis và Vanda.

*** Công dụng và Nghiên cứu dược học:**

- Các bộ phận của lan Phalaenopsis như rễ, lá và hoa đều có chứa những alkaloids loại Pyrrolizidine, những alkaloids này được cây sử dụng như một trong những phương thức bảo vệ giúp cây không bị thú ăn cỏ dùng làm thực phẩm. Alkaloid pyrrolizidine (PA) trong lan là những 1,2-PA bão hòa nên không gây ngộ độc cho người. Các PAs này đang được nghiên cứu thêm về tác dụng diệt bào và gây đột biến gen. (Plant Physiology Số 148-2008).
- Từ *Phalaenopsis equestris*, các nhà nghiên cứu Nhật đã ly trích được những chất chuyển hóa loại Phenanthropyran (Photochemistry Số 58-2001). Phenanthropyran có những hoạt tính chống oxy hóa và thu nhặt các gốc tự do khá mạnh (xem bài Lan Vanda).



- Lan Phalaenopsis, đặc biệt là các loài lai tạo, cho hoa nhiều màu sắc pha trộn giữa trắng, vàng và đỏ. Các nhà nghiên cứu đã tìm cách phân tích các sắc tố của hoa. Kết quả ghi nhận được nhiều flavones và anthocyanin, quan trọng nhất là (3',7-di-O-sinapylglucosyl)-3-glucosyl cyanidin; Apigenin 6-C-ribosido -7-O-glucoside và Saponarin. Sự khác biệt giữa các lan lai tạo là do thành phần và tỷ lệ các sắc tố. Các sắc tố trong hoa có những hoạt tính chống oxy-hóa khi thử theo hệ thống DPPH và thử nghiệm kháng men tyrosinase (Acta Horticulturae 878).



Nhiều cây lan Phalaenopsis có hoa có cánh hoa pha trộn các màu hồng, tím, đỏ đồng thời lá cũng có thêm những ánh, vân màu đỏ hay tím, nhiều cây Doritaenopsis (do lai tạo giữa Doritis x Phalaenopsis) cũng có lá có đốm màu không tùy thuộc vào màu của hoa. Các nghiên cứu di truyền học cho thấy màu của lá Doritanopsia là do yếu tố gen từ Doritis pulcherrima quyết định.

Sắc tố tạo màu được xác định là anthocyanins. Sắc tố này có thể tích tụ trong lá, thường làm mặt dưới của phiến lá, mép lá màu xanh xám hơn, làm cánh hoa màu xanh-tím và cường độ màu tăng theo tác động của ánh nắng (khi quá sáng sẽ gây màu lá đổi sang nâu, một hiện tượng mà các nhà trồng lan gọi là: cháy lá).



Tài liệu sử dụng:

- Lan Rừng VN: A-Z (Bùi Xuân Đáng).
- American Orchid Society Bulletins : Phalaenopsis, The Genus. Beginner's Handbook XXIII.
- Flora of China: Phalaenopsis.
- The Vanda Alliance Orchids (www.herbs2000.com).